

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC

SÂN KHẤU – ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH, TRÍCH NGANG VIÊN CHỨC, HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG HỖ TRỢ, PHỤC VỤ

của Trường đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội (có mặt đến ngày 01/03/2026)

STT	Họ và tên	Tháng, năm sinh		Quê quán	Bằng cấp chuyên môn	Học hàm, danh hiệu	Chức vụ, chức danh ngạch lương hiện hưởng
		Nam	Nữ				
1	2	3	4	5	6	7	10
Phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế							
1	Phạm Thị Ngọc Anh		12/9/1991	Ninh Bình	Cử nhân Báo chí		Chuyên viên
2	Nguyễn Tùng Phong	9/2/1965		Hà Nội	Cử nhân ĐDSKLH		Chuyên viên
3	Trần Thị Liễu		1/4/1978	Hải Phòng	Cử nhân báo chí		Chuyên viên chính
4	Nguyễn Thị Diệu Thu		9/03/1984	Hà Nội	Thạc sĩ NTĐA - TH		Chuyên viên
5	Đào Thị Mỹ		06/11/1990	Hải Dương	Cử nhân Quản trị kinh doanh		Chuyên viên
6	Nguyễn Huyền Trang		27/06/1996	Hà Nội	ThS NTĐATH		Chuyên viên
Phòng Hành chính, Tổng hợp							
7	Nguyễn T.Thu Hiền		21/3/1983	Hung Yên	TS LL và LSSK		Trưởng phòng, Chuyên viên cao cấp
8	Phạm Văn Cường	20/10/1970		Nam Định	ThS NTĐA- TH		Phó trưởng phòng, Chuyên viên
9	Trần Thị Lan		13/8/1974	Nam Hà	Cử nhân kế toán		Kế toán viên
10	Diệp Thu Hằng		13/12/1973	Hà Nội	Cử nhân kế toán		Kế toán viên chính
11	Chê Thị Hồng Phương		15/12/1978	Hà Tĩnh	Cử nhân kế toán		Kế toán viên
12	Đặng Thị Kim Oanh		29/10/1969	Hà Nội	Cử nhân kế toán		Kế toán viên

13	Trần Thị Yến		18/9/1989	Bắc Giang	Cử nhân Kế toán		Kế toán viên
14	Tạ Thu Phương		21/10/1982	Hà Nội	Cử nhân Luật		Chuyên viên
15	Lê Thị Thu Hà		8/02/1986	Phú Thọ	Cử nhân Hành chính		Chuyên viên chính
16	Hoàng Huyền Ly		22/9/1993	Hà Nội	Cử nhân Ngôn ngữ Anh, Thạc sĩ Lý luận dạy học tiếng Anh		Chuyên viên
17	Nguyễn Đức Anh	6/01/1992		Hà Nội	Thạc sĩ Văn hóa học		Chuyên viên
18	Lý Phú Vinh	5/7/1966		Hà Nội	PTTH		Lái xe cơ quan
19	Đoàn Quang Thành	1/6/1970		Hung Yên	PTTH		Lái xe cơ quan
20	Tô Xuân Quỳn	24/10/1967		Thái Bình	TC nhạc công chèo		Lái xe cơ quan
21	Phạm Thị Đức		18/11/1971	Hà Nội	PTTH		Nhân viên phục vụ
22	Lê Thanh Sơn	8/9/1987		Hà Nội	Thạc sĩ Quản lý công , Cử nhân Quản trị văn phòng		Chuyên viên
23	Nguyễn Thị Thủy		6/5/1969	Thanh Hoá	Cử nhân tài chính kế toán		Kế toán viên
24	Phan Thị Minh Lý		25/10/1976	Hà Nội	PTTH, Công nhân		Nhân viên phục vụ
25	Nguyễn Huy Quang	7/6/1970		Hà Nội	PTTH		Bảo vệ
26	Nguyễn Văn Luận	01/02/1988		Nam Định	Cử nhân Hệ thống điện		Chuyên viên, Theo dõi, sửa chữa về điện, nước
27	Nguyễn Thị Tĩnh		02/10/1978	Thanh Hoá	Cử nhân Ngữ văn		Chuyên viên

Phòng Khảo thí và Công tác Học sinh, sinh viên

28	Trần Thị Tuyết Hồng		7/1/1983	Xuân Mai, Hà Tây	ThS QLGD		Phó trưởng phòng, Chuyên viên chính
29	Trần Thị Phương Thúy		2/9/1984	Hà Nội	Cử nhân Ngoại ngữ		Phó trưởng phòng, Chuyên viên chính
30	Nguyễn Thị Phương		18/4/1990	Vĩnh Phúc	ThS Văn học		Chuyên viên
31	Trần Ánh Ngọc		10/10/1987	Hải Phòng	ThS KĐCL		Chuyên viên
32	Trần Thị Hạnh		1985	Vĩnh Phúc	ThS NTSK		Chuyên viên

33	Nguyễn Thị Hường		3/6/1982	Nam Định	Cử nhân nhân văn		Chuyên viên chính
34	Đặng Khánh Huyền		12/01/1991	Hà Nội	ThS NTSK		Chuyên viên
35	Đặng Hồng Nhung		16/11/1992	Nam Định	Cử nhân LLPBĐA		Chuyên viên
Trung tâm Thực hành S							
36	Ngô Việt Dũng	6/3/1976		Hà Nội	Cử nhân QPĐA- TH		Chuyên viên
37	Cù Xuân Trường	21/01/1989		Thanh Hoá	Kỹ sư CNĐATH		Kỹ sư
38	Lê Thị Ly Như		4/4/1984	Nghệ An	Cử nhân Biên đạo Múa + ThS NTSK		Chuyên viên
39	Nguyễn Hoàng Giang	26/9/1991		Hà Nội	Cao đẳng Hệ thống điện, Cử nhân Quay phim ĐATH		Kỹ thuật viên
40	Nguyễn Thu Trà		3/11/1989	Thanh Hóa	Thạc sĩ Kinh tế chỉ trị, Cử nhân TC-NH		Chuyên viên
41	Vi Tuấn Anh	30/02/1982		Phú Thọ	ThS NTĐA-TH, Cử nhân QPĐA- TH		Kỹ thuật viên
42	Trần Văn Đàm	10/2/1982		Nam Định	Cử nhân công nghệ KTĐT		Dựng phim viên chính
43	Bùi Nguyên Thục		10/01/1987	Hà Nội	Cử nhân TKMTHH , ThS NTĐATH		Dựng phim viên chính
44	Phạm Thành Chung	20/5/1990		Ninh Bình	Kỹ sư CNĐATH		Dựng phim viên chính
45	Lê Văn Đại	9/02/1990		Hà Nam	Cử nhân QPĐATH		Quay phim viên
46	Nguyễn Thị Thanh Vân		30/12/1975	Hung Yên	Cử nhân Ngoại ngữ (Tiếng trung), TS Hán Nôm		Nghiên cứu viên
47	Nguyễn T. Hồng Hạnh		12/3/1975	Hà Nội	Cử nhân bảo tồn bảo tàng		Kỹ thuật viên bảo tồn, bảo tàng
48	Bùi Thị Hồng Gấm		18/03/1976	Sơn La	ThS Văn hóa học		Tuyên truyền viên chính
49	Nguyễn T.Quỳnh Phương		24/11/1980	Phú Thọ	Cử nhân tin học		Chuyên viên chính

50	Hà Phương Thạch		24/5/1975	Vĩnh Phúc	Cử nhân kinh doanh, xuất bản phẩm		Thư viện viên hạng II
51	Lê Trung Tuấn	06/04/1991		Thanh Hóa	Cử nhân DV Cải Lương		Diễn viên
52	Bùi Huy Hoàng	19/1/1981		Hải Phòng	Thạc sĩ NTĐA-TH		Kỹ thuật viên
53	Kiều Phúc An	18/12/1980		Hà Nội	Thạc sĩ NTĐA-TH		Kỹ thuật dựng phim H III
54	Nguyễn Thị Hằng		12/2/1980	Hải Dương	Kỹ sư điện - điện tử		Âm thanh viên, trợ lý khoa

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC

SÂN KHẤU – ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

DANH SÁCH, TRÍCH NGANG CÁN BỘ HỢP ĐỒNG

của Trường đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội (có mặt đến ngày 01/06/2024)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TT	Họ và tên	Tháng, năm sinh		Quê quán	Bằng cấp chuyên môn	Học hàm, danh hiệu	Ngày vào biên chế	Ngày vào Đảng	Chức vụ, chức danh ngạch lương hiện hưởng
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Khoa Nghệ thuật Điện ảnh									
1	Quách Xuân Tùng	25/03/2000		Hà Nội	Cử nhân Đạo diễn Điện ảnh		01/04/2024		Trợ giảng
Khoa Truyền hình									
2	Hoàng Duy Linh	21/10/1992		Hà Nội	ThS NTĐATH		06/2022		Trợ giảng
3	Hoàng Trần Doãn			Hà Nội	Tiến sĩ				Giảng viên CC
4	Mai Quốc Anh Tú	30/8/2000		Hà Nội	Cử nhân Biên tập truyền hình		01/05/2024		Trợ giảng
Khoa Nhiếp ảnh									
5	Đinh Hải Phong	03/9/1998		Hà Nội	Cử nhân Quay phim TH		12/2022		Trợ giảng
6	Bùi Nguyễn Hải Yến		27/02/2000	Hà Nội	Cử nhân Nhiếp ảnh		01/2024		Trợ giảng
	Cao Minh Ngọc		18/7/1997	Hải Phòng	Cử nhân Nhiếp ảnh		08/2024		Trợ giảng
Khoa Sân khấu									
7	Nguyễn Thị Hà Phương		15/7/1986	Hà Nội	TS Nghệ thuật (SKĐA)		11/2023		Trợ giảng
8	Nguyễn Hàm Hương		24/12/2000	Hà Nội	Cử nhân DV Kịch, ĐA-TH		01/05/2024		Trợ giảng
Khoa Múa									
9	Ngô Thị Thùy Trang		21/6/1990	Hà Nội	ThS NTSK		01/01/2022		Giảng viên
Khoa Thiết kế mỹ Thuật									
10	Trần Thị Phương Anh		01/01/2000	Thanh Hóa	Cử nhân TKMTSK-ĐA		03/2023		Trợ giảng

11	Phạm Thị Hường		22/07/1982	Hà Nội	ThS NTSK		10/2023		Trợ giảng
Khoa Công nghệ Điện ảnh - Truyền hình									
12	Trần Xuân Tiến	6/3/1988		Nam Định	Cử nhân CNDATH		9/2019		Trợ giảng
13	Nguyễn Thị Hải Hà		29/02/2000	Hà Tĩnh	Cử nhân CNDATH		05/2024		Trợ giảng
Phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế									
14	Vũ Duy Trường	31/01/2000		Thái Bình	Cử nhân Luật		01/04/2024		Chuyên viên
Phòng Hành chính, Tổng hợp									
15	Nguyễn Đức Hoà	2/11/1964		Hà Nội	PTTH		04/2008		Bảo vệ
16	Võ Văn Giáp	24/4/1984		Nghệ An	PTTH		7/2015		Bảo vệ
17	Nguyễn Vinh Nhựt	19/5/1964		Hà Nội	PTTH		12/2019		Bảo vệ
18	Huỳnh Quốc Tuấn	02/1/1962		Từ Liêm – Hà Nội	Công nhân		1/2006		Bảo vệ
19	Nguyễn Văn Hưng	11/12/1972		Hà Nội	PTTH		11/2021		Bảo vệ
20	Phan Hồng Linh	29/9/1986		Hà Nội	Cử nhân		11/2023		Chuyên viên
21	Chu Nhật Hoa		20/10/2000	Thanh Hóa	Cử nhân Luật		11/2023		Chuyên viên
Phòng Công tác học sinh, sinh viên									
22	Nguyễn Quỳnh Phương		28/7/1997	Hà Nội	Cử nhân BTTH		01/2022		Chuyên viên
23	Đào Khánh Chi		15/04/2000	Hà Nội	Cử nhân Dược (Cao đẳng)		/7/2023		Y tế
Trung tâm thực hành Sân khấu – Điện ảnh									
24	Nguyễn Tuấn Anh	18/11/1983		Hưng Yên	Cử nhân QPĐATH		05/2022		Quay phim viên
25	Trần Ngọc Dũng	20/11/1982		Thái Bình	Cử nhân Đạo diễn ATASSK		03/2023		Kỹ thuật ATASSK
26	Trần Thanh Tịnh	24/01/1999		Quảng Nam	Cử nhân Đạo diễn ATASSK		03/2023		Kỹ thuật ATASSK
Viện Sân khấu - Điện ảnh									
27	Trần Khang Ninh	22/9/2000		Hà nam	Cử nhân Biên tập truyền hình		04/2024		Nghiên cứu viên
28	Nguyễn Thị Thanh Hoa		27/12/1980	Nghệ An	ThS Văn hóa Học		08/2024		Nghiên cứu viên

HIỆU TRƯỞNG

18

Cụ thể như sau:

- Trình độ chuyên môn khác : 11 đại biểu;
- Trình độ chuyên môn Đại học : 33 đại biểu;
- Trình độ chuyên môn Thạc sĩ : 115 đại biểu;
- Trình độ chuyên môn Tiến sĩ : 18 đại biểu;
- Học hàm GS, PGS : 5 đại biểu;
- Là Đảng viên : 105 đại biểu;
- Đại biểu là nữ : 99 đại biểu;
- Đại biểu cao tuổi nhất : 64 tuổi;
- Đại biểu trẻ tuổi nhất : 25 tuổi;
- Tuổi bình quân của đại biểu : 41 tuổi